

Số: 208/2024/QĐST-HNGĐ

Cai Lậy, ngày 13 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 478/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Trúc L**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Anh **Trương Văn C**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Trương Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trúc L và anh Trương Văn C.

Về con chung: Có 02 con chung tên Trương Văn P, sinh ngày 09/12/2015 và Trương Thị Diễm K, sinh ngày 13/7/2020. Chị L và anh C thoả thuận giao 02 con chung cho anh C chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị L tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/02 con chung, thời gian thực hiện cấp dưỡng từ ngày 13/11/2024 cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi,

lao động được. Chị L được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày anh C có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nếu như chị L chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng còn phải chịu thêm số tiền lãi theo mức lãi suất chậm trả do Ngân hàng N quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự.

Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trúc L tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016912 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên xem như chị L đã nộp xong tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Mỹ Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Khỏe